

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 4 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Căn cứ Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày 23/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030;

Thực hiện Công văn số 2855/BNV-CTTN&BDG ngày 27/3/2026 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn triển khai công tác bình đẳng giới năm 2026. Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu, như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Triển khai hiệu quả Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; tạo sự chuyển biến, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về thực hiện bình đẳng giới, thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Tăng cường công tác thông tin, giáo dục, truyền thông nhằm xóa bỏ định kiến giới, khuôn mẫu giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; thúc đẩy sự tham gia bình đẳng của phụ nữ và nam giới trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Góp phần thực hiện các mục tiêu về bình đẳng giới, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững, giữ vững quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

##### 2. Yêu cầu

- Việc triển khai Chương trình phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030; phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và từng đối tượng truyền thông.

- Nội dung, hình thức truyền thông cần đa dạng, linh hoạt, dễ tiếp cận; bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương; tăng cường phối hợp liên ngành trong tổ chức thực hiện.

## **II. MỤC TIÊU**

1. Hằng năm, các sở, ban, ngành, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp tổ chức ít nhất 02 cuộc truyền thông phổ biến, cập nhật thông tin về pháp luật, chính sách về bình đẳng giới.

2. Hằng năm, 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

3. Phần đầu đến năm 2030 nhận thức về bình đẳng giới của các nhóm đối tượng trong cộng đồng tăng từ 10-15% so với năm 2025.

4. Phần đầu đến năm 2030 đạt 90% cơ quan truyền thông áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông.

5. Đến năm 2030 đạt 100% các hương ước, quy ước của cộng đồng đã được thông qua không có sự phân biệt đối xử về giới.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Tăng cường truyền thông chính sách, pháp luật về bình đẳng giới**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kịp thời chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước và kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới đến các cấp, các ngành, doanh nghiệp và người dân.

- Tập trung truyền thông tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn; nhóm phụ nữ yếu thế, lao động nữ, thanh niên, học sinh.

- Chủ động cung cấp thông tin chính thống; đấu tranh, phản bác thông tin sai lệch, định kiến giới trên môi trường mạng và trong xã hội.

### **2. Đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao hiệu quả truyền thông**

- Chủ động cung cấp thông tin chính thống; đấu tranh, phản bác thông tin sai lệch, định kiến giới trên môi trường mạng và trong xã hội.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, nền tảng số; xây dựng sản phẩm truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng, đặc biệt là thanh niên và người dân vùng sâu, vùng xa.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông theo chủ đề, cao điểm vào các dịp: Ngày Quốc tế phụ nữ 08/3, Ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3, Ngày Gia đình Việt Nam 28/6; Tổ chức chiến dịch truyền thông cao điểm ở các cấp nhân Tháng hành động vì Bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hằng năm (từ 15/11 đến 15/12).

### **3. Xây dựng, nhân rộng mô hình truyền thông hiệu quả**

- Xây dựng các mô hình truyền thông về bình đẳng giới tại cộng đồng, trường học, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.
- Lồng ghép nội dung bình đẳng giới vào hương ước, quy ước, hoạt động văn hóa, sinh hoạt cộng đồng.
- Nhân rộng các mô hình hiệu quả, phù hợp với đặc thù địa phương, nhất là vùng dân tộc thiểu số.

### **4. Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác truyền thông**

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về bình đẳng giới cho đội ngũ làm công tác truyền thông các cấp.
- Tăng cường năng lực cho phóng viên, biên tập viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở, công tác viên truyền thông, người có uy tín trong cộng đồng.
- Phát triển đội ngũ truyền thông có khả năng sử dụng công nghệ số, truyền thông đa nền tảng.

### **5. Đẩy mạnh xã hội hóa và huy động nguồn lực**

- Huy động nguồn lực, phương tiện và sự tham gia, hưởng ứng của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.
- Phát huy vai trò của người đứng đầu, người có uy tín, người có ảnh hưởng trong xã hội trong việc lan tỏa thông điệp bình đẳng giới.
- Khuyến khích phát triển các sản phẩm truyền thông sáng tạo, phù hợp với văn hóa địa phương.

### **6. Tăng cường giáo dục về bình đẳng giới trong gia đình, nhà trường và cộng đồng**

- Lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong giáo dục, đào tạo, sinh hoạt gia đình và cộng đồng.
- Tuyên truyền kỹ năng ứng xử, phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới; thúc đẩy sự tham gia của nam giới, thanh thiếu niên và trẻ em trong thực hiện bình đẳng giới.

### **7. Tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả truyền thông**

- Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ việc triển khai các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới.
- Đánh giá hiệu quả truyền thông gắn với các chỉ tiêu cụ thể; kịp thời điều chỉnh nội dung, hình thức phù hợp thực tiễn.
- Biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Ngân sách nhà nước trong định mức chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương và kinh phí hỗ trợ từ ngân sách tỉnh theo khả năng cân đối ngân sách; lồng ghép trong các chương trình, đề án, nghị quyết đang thực hiện trên địa bàn tỉnh; các nguồn tài trợ, viện trợ, xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông về Bình đẳng giới giai đoạn 2026-2030 phù hợp với thực tiễn cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức thực hiện tổng kết việc thực hiện các nội dung, mục tiêu của Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Báo cáo định kỳ gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) trước ngày 01/12 hằng năm.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả triển khai Mục tiêu 1 của Kế hoạch này.

##### **2. Trách nhiệm của một số cơ quan, đơn vị**

###### **2.1. Sở Nội vụ**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh.

- Hằng năm, tham mưu UBND tỉnh triển khai, thực hiện chiến dịch truyền thông cao điểm về bình đẳng giới trong Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng, kiến thức về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp.

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ theo quy định; tổ chức tổng kết Chương trình; Biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực và hiệu quả trong công tác truyền thông về bình đẳng giới.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai Mục tiêu 2, 3 của Kế hoạch này.

## **2.2. Sở Tài chính**

Tổng hợp trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương lồng ghép các mục tiêu về bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của tỉnh; trên cơ sở khả năng cân đối của ngân sách địa phương, đề xuất của các cơ quan, đơn vị tham mưu bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

## **2.3. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương:

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến giáo dục về chủ trương, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới tới người dân trong tỉnh; xây dựng mô hình truyền thông hiệu quả trên nền tảng số; vận dụng và áp dụng Bộ chỉ số về giới trong tuyên truyền, nâng cao chất lượng truyền thông về bình đẳng giới.

- Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh cho các cơ quan, đơn vị truyền thông về bình đẳng giới theo quy định của pháp luật. Phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên xuyên rà soát, có hình thức đấu tranh, phản bác phù hợp đối với những thông tin sai lệch về bình đẳng giới và các chính sách của Đảng, nhà nước và của tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra, xử lý nghiêm những hành vi xuất bản các ấn phẩm, sản phẩm truyền thông, thông tin có nội dung vi phạm chính sách về bình đẳng giới.

- Chủ trì triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; chương trình giáo dục đời sống gia đình; tuyên truyền kỹ năng ứng xử, kỹ năng xử lý tình huống với các thành viên trong gia đình; phòng chống bạo lực gia đình đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới; vận động gia đình và cộng đồng xây dựng mối quan hệ hôn nhân, gia đình bình đẳng, tiến bộ hạnh phúc.

- Hướng dẫn lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong hương ước, quy ước khu dân cư; lồng ghép nội dung truyền thông bình đẳng giới vào các hoạt động văn hóa, thể thao tại các thiết chế văn hóa, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai Mục tiêu 4, 5 của Kế hoạch này.

## **2.4. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho giáo viên, giảng viên, cán bộ y tế trong trường học về sức khỏe giới tính, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em; đưa nội dung về giới, bình đẳng giới vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân.

## **2.5. Sở Y tế**

Triển khai lồng ghép kế hoạch truyền thông về bình đẳng giới với chương trình truyền thông về dân số đến năm 2030; truyền thông về tình hình, nguyên nhân, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh; các hành vi vi phạm pháp luật và hậu quả về nạo phá thai, lựa chọn giới tính thai nhi; quản lý, giám sát chặt chẽ nhằm giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn tỉnh.

## **2.6. Sở Ngoại vụ**

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh hợp tác quốc tế về bình đẳng giới; phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông về công tác bình đẳng giới tại Việt Nam nói chung và tỉnh Lai Châu nói riêng.

## **2.7. Sở Tư pháp**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về bình đẳng giới bằng hình thức phù hợp. Đồng thời, phối hợp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kiến thức chuyên môn về bình đẳng giới và kỹ năng lồng ghép giới cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên cơ sở.

## **2.8. Sở Dân tộc và Tôn giáo**

Chủ trì tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy các phong tục, tập quán, truyền thống tốt đẹp phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện có hiệu quả Quyết định số 52/QĐ-BD TTG ngày 28/01/2026 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về phê duyệt Kế hoạch “Thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030”.

## **2.9. Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh**

Tăng thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài và nâng cao chất lượng truyền thông về bình đẳng giới; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông về Bình đẳng giới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh.

**3. Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức, triển khai Kế hoạch; tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức về bình đẳng giới, bạo lực trên**

cơ sở giới, đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho cán bộ hội viên, đoàn viên và cộng đồng.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu, trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Bộ Nội vụ;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Vx3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Thanh Hải**